

Số: 4534 /TCT-KK
V/v xác định thời điểm phát
sinh thay đổi thông tin ĐKT
của hộ gia đình, cá nhân

Hà Nội, ngày 30 tháng 09 năm 2016

Kính gửi: Cục Thuế thành phố Hà Nội

Tổng cục Thuế nhận được công văn số 50429/CT-HTr ngày 29/7/2016 của Cục Thuế thành phố Hà Nội phản ánh vướng mắc về việc xử lý vi phạm hành chính đối với hồ sơ thay đổi thông tin trên đăng ký thuế của cá nhân. Cụ thể như sau:

Khi người nộp thuế là cá nhân và hộ kinh doanh nộp hồ sơ thay đổi thông tin đăng ký thuế do thay đổi thông tin trên chứng minh thư nhân dân (CMND) hoặc thẻ căn cước công dân (CCCD) thường bị chậm hơn so với ngày ghi trên CMND/CCCD. Ngày người nộp thuế nhận được CMND, CCCD đã quá hạn nộp hồ sơ thay đổi thông tin đăng ký thuế với cơ quan thuế. Vậy, ngày để xác định thay đổi thông tin CMND/CCCD là ngày nào? Cơ quan thuế thực hiện xử lý vi phạm hành chính đối với trường hợp quá hạn trên như thế nào?

Về vấn đề này, sau khi lấy ý kiến của Cục Cảnh sát đăng ký, quản lý cư trú và dữ liệu quốc gia về dân cư - Bộ Công An, Tổng cục Thuế có ý kiến như sau:

- Tại Điều 25 Luật Căn cước công dân năm 2014 quy định về thời hạn cấp, đổi, cấp lại thẻ Căn cước công dân;

- Tại Khoản 2, Điều 1 Nghị định số 106/2013/NĐ-CP ngày 17/9/2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 05/1999/NĐ-CP ngày 03/02/1999 của Chính phủ về Chứng minh nhân dân đã được sửa đổi, bổ sung bằng Nghị định số 170/2007/NĐ-CP ngày 19/11/2007 của Chính phủ quy định về thời hạn cấp, đổi, cấp lại Chứng minh nhân dân;

- Tại Khoản 6 Mục II Thông tư số 04/1999/TT-BCA(C13) ngày 29 tháng 4 năm 1999 của Bộ trưởng Bộ Công an hướng dẫn một số quy định của Nghị định số 05/1999/NĐ-CP ngày 03 tháng 02 năm 1999 về Chứng minh nhân dân, quy định thời gian hoàn chỉnh chứng minh nhân dân;

- Tại Điều 12 Thông tư số 11/2016/TT-BCA ngày 4/3/2016 của Bộ Công an hướng dẫn về trình tự cấp, đổi, cấp lại thẻ căn cước công dân, quy định thời hạn xử lý hồ sơ đề nghị cấp, đổi, cấp lại thẻ Căn cước công dân.

- Tại Khoản 2, Điều 10 Mục 2 Chương II Thông tư số 80/2012/TT-BTC ngày 22/5/2012 của Bộ Tài chính hướng dẫn Luật Quản lý thuế về đăng ký thuế, quy định trách nhiệm và thời hạn thông báo thay đổi thông tin đăng ký thuế;

- Tại Khoản 1 Điều 8 Nghị định 83/2013/NĐ-CP ngày 22/7/2013 của Chính phủ quy định về thay đổi, bổ sung thông tin đăng ký thuế;

- Tại Khoản 2 Điều 12 Mục 2 Chương II Thông tư số 95/2016/TT-BTC ngày 28/6/2016 của Bộ Tài chính hướng dẫn về đăng ký thuế quy định trách nhiệm, thời hạn và địa điểm nộp hồ sơ thay đổi thông tin đăng ký thuế của người nộp thuế;

- Thông tư số 166/2013/TT-BTC ngày 15/11/2013 của Bộ Tài chính quy định chi tiết về xử phạt vi phạm hành chính về thuế, cụ thể:

+ Tại Điều 3 Chương I quy định về tình tiết giảm nhẹ, tình tiết tăng nặng.

+ Tại Điểm a, Khoản 2 Điều 6 Mục 1 Chương II quy định các hình thức xử phạt vi phạm hành chính về thuế;

+ Tại Điều 7 Mục 1 Chương II quy định xử phạt đối với hành vi chậm nộp hồ sơ đăng ký thuế, chậm thông báo thay đổi thông tin trong hồ sơ đăng ký thuế so với thời hạn quy định;

Căn cứ các quy định nêu trên, trường hợp hộ gia đình, nhóm cá nhân, cá nhân kinh doanh và cá nhân khác có phát sinh thay đổi thông tin về Căn cước công dân hoặc Chứng minh nhân dân dẫn đến thay đổi thông tin đăng ký thuế thì ngày phát sinh thay đổi để xác định thời hạn nộp hồ sơ thay đổi thông tin đăng ký thuế của cá nhân đến cơ quan thuế quản lý trực tiếp là ngày ghi trên Căn cước công dân hoặc Chứng minh nhân dân cộng thêm số ngày cụ thể như sau:

1. Tại thành phố, thị xã không quá 07 ngày làm việc đối với trường hợp cấp mới và đổi; không quá 15 ngày làm việc đối với trường hợp cấp lại.

2. Tại các huyện miền núi vùng cao, biên giới, hải đảo không quá 20 ngày làm việc đối với tất cả các trường hợp cấp mới, đổi, cấp lại.

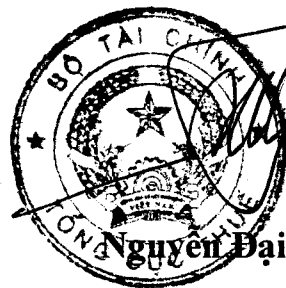
3. Tại các khu vực còn lại không quá 15 ngày làm việc đối với tất cả các trường hợp cấp mới, đổi, cấp lại.

Tổng cục Thuế trả lời để Cục Thuế thành phố Hà Nội biết, thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Vụ PC -TCT;
- Cục Thuế các tỉnh/TP (để t/h);
- Lưu: VT, KK (3b) 45

**KT. TỔNG CỤC TRƯỞNG
PHÓ TỔNG CỤC TRƯỞNG**



Nguyễn Đại Trí